

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2019/TLST-DS, ngày 21 tháng 01 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY;

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái với pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP S G**. Địa chỉ trụ sở: Lầu 8, 266 – 268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đ T D**- Chức vụ: Tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Ngọc H Đ** – chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP S G – Chi nhánh KG, văn bản ủy quyền số 3926/2017/GUQ-PL ngày 14/12/2017. Địa chỉ: Số 279 – 281 – 283 – 285 đường Trần Phú, TP.R, tỉnh Kiên Giang.

Người được ủy quyền lại: Ông **Mai T T**– Trưởng phòng giao dịch Kiên Lương, văn bản ủy quyền ngày 24/8/2018.

Bị đơn: Bà **Cao Thị Th H**, sinh năm: 1965. Địa chỉ: Khu phố Cư Xá, thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ý kiến của bà Cao Thị Th H trình bày như sau:

Về số nợ: bà Cao Thị Th H thừa nhận tính đến ngày 11/4/2019 còn nợ Ngân hàng TMCP S G (gọi tắt SK) số tiền 13.173.000đ (trong đó nợ gốc 9.946.000đ, nợ lãi quá hạn tính đến ngày 11/4/2019 là 3.227.000đ).

Về cách trả nợ: bà Cao Thị Th H cam kết sẽ trả vào ngày 10 dương lịch hàng tháng số tiền 1.200.000đ + lãi suất phát sinh theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày

07/8/2014 tính từ ngày 12/4/2019, thực hiện trả kỳ đầu tiên vào ngày 10/5/2019 dương lịch số tiền 1.200.000đ + lãi phát sinh theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 07/8/2014 tính từ ngày 12/4/2019 và tiếp tục thực hiện trả các kỳ tiếp theo cho đến khi hết nợ.

Trong quá trình thực hiện trả nợ nếu bà H có vi phạm một trong các kỳ trả nợ thì ngân hàng SG có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền buộc bà H phải trả một lần hết số tiền nợ còn lại.

- Ý kiến của Ngân hàng TMCP S G trình bày như sau:

Theo như lời trình bày của bà Cao Thị Th H về số nợ và cách thanh toán nợ thì ngân hàng đồng ý và không có ý kiến gì.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả, lãi suất được tính theo thỏa thuận quy định trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, ngày 07/8/2014 được ký giữa bà Cao Thị Th H với Ngân hàng TMCP SG – chi nhánh KG, phòng giao dịch KL.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm 329.325đ mỗi bên phải nộp $\frac{1}{2}$, bà Cao Thị Th H tự nguyện nộp hết, Ngân hàng TMCP S G được nhận lại 300.000đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu số 0007755 ngày 18/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện KL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND H.KL.
- Thi hành án DS H.KL.
- Các đương sự .
- Lưu HS.

Nguyễn Thị Thủy